

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ GIA LỘC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-UBND

Gia Lộc, ngày tháng 8 năm 2025

BÁO CÁO

Tình hình, kết quả hoạt động phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp tháng 8 năm 2025

Thực hiện Công văn số 84-CV/ĐU ngày 03/8/2025 của Đảng ủy xã Gia Lộc về thực hiện báo cáo định kỳ về công tác nội chính phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và cải cách tư pháp (*sau đây gọi tắt là nội chính là PCTNLPTC & CCTP*). UBND xã Gia Lộc báo cáo kết quả tháng 8 như sau:

I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ

1. Kết quả tham mưu, chỉ đạo cụ thể hóa và tổ chức thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (PCTNLPTC) ở địa phương.

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực: Thường xuyên quán triệt, yêu cầu các phòng, ban, ngành, đơn vị tổ chức thuộc cơ quan phổ biến các văn bản pháp luật về phòng, chống tham nhũng của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Thủ tướng Chính phủ và Ủy ban nhân dân thành phố:

- Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14 ngày 20/11/2018 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2019;

- Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 Khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí;

- Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về bảo vệ người phát hiện, tố giác, đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực;

- Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế;

- Kết luận số 05-KL/TW ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng;

- Kết luận số 12-KL/TW ngày 06/4/2022 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực;

- Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Kế hoạch số 30/KH-UBND của UBND thành phố Hải Phòng ngày 18/02/2025 về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025.

2. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế về PCTNLPTC; rà soát, khắc phục hoặc kiến nghị khắc phục những sơ hở, bất cập trong cơ chế, chính sách, pháp luật trên các lĩnh vực đề PCTNLPTC.

UBND xã đã Ban hành Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 18/8/2025 về Thực hiện Nghị quyết 140/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động số 95-CTr/TU ngày 09/6/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu đất nước trong kỷ nguyên mới trên địa bàn xã Gia Lộc, thành phố Hải Phòng.

Ban hành Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 21/8/2025 về Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025.

Ban hành Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 21/8/2025 về việc Thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

3. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (*công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong tổ chức và hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn; thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn; chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn; cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt; kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn...*).

- Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động Tiếp tục chỉ đạo các phòng, ban, ngành thực hiện nghiêm túc việc công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị theo quy định của Luật PCTN.

- Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn UBND xã tiếp tục chỉ đạo các phòng, ban, ngành thực hiện các quy định về quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp theo từng lĩnh vực cụ thể.

- Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn: Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng theo quy định tại Mục 4 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Chương 5 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ: Chưa thực hiện.

- Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt: Việc tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị: Duy trì trang thông tin điện tử xã; sử dụng phần mềm e-office trong quản lý, điều hành. Việc đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản: Đang thực hiện 100% cán bộ, công chức, nhân viên.

- Việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản và thu nhập: Các cán bộ, công chức đã thực hiện kê khai tài sản, thu nhập đảm bảo trung thực, đầy đủ, kịp thời theo đúng quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ.

4. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra về PCTNLPTC và giải quyết khiếu nại, tố cáo về tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

5. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo công tác điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực:

- Số vụ án, vụ việc đưa vào, đưa ra khỏi diện Ban Chỉ đạo PCTNLPTC thành phố theo dõi, chỉ đạo: **Không**.

- Kết quả khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án, xác minh giải quyết các vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực: **Không**.

6. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án tham nhũng, kinh tế, tiêu cực của các cơ quan tiến hành tố tụng và thi hành án dân sự các cấp. Không

7. Công tác chỉ đạo thông tin, tuyên truyền về PCTNLPTC; phát huy vai trò của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc các cấp, báo chí và Nhân dân trong công tác PCTNLPTC.

Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng: Thường xuyên tuyên truyền trên công thông tin xã, đài truyền thanh xã, phổ biến trong các cuộc họp giao ban, họp Đảng ủy; đấu tranh mạnh mẽ với hành vi tiêu cực, tham nhũng dưới mọi hình thức:

8. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện các kết luận của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNLPTC và Ban Chỉ đạo PCTNLPTC thành phố:

- Kết quả thực hiện các kết luận các Phiên họp, Cuộc họp của Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương; **Không**.

- Kết quả chỉ đạo thực hiện các kết luận, kiến nghị của các Đoàn kiểm tra giám sát của Ban Chỉ đạo, Thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương; **Không**.

- Kết quả thực hiện các kết luận các Phiên họp, Cuộc họp của Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo thành phố; **Không**.

- Kết quả chỉ đạo thực hiện các kết luận, kiến nghị của các Đoàn kiểm tra giám sát của Ban Chỉ đạo, Thành viên Ban Chỉ đạo thành phố; **Không**.

- Tiến độ, kết quả, khó khăn, vướng mắc trong điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc theo kết luận, kiến nghị các đoàn kiểm tra, giám sát của Ban Chỉ đạo Trung ương; các vụ án, vụ việc thuộc diện Ban Chỉ đạo Trung ương giao Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo xử lý; các vụ án, vụ việc thuộc diện Ban Chỉ đạo Trung ương theo dõi, chỉ đạo; các vụ án, vụ việc thuộc diện Ban Chỉ đạo thành phố theo dõi, chỉ đạo (*nếu có*).

- Kết quả chỉ đạo thực hiện cơ chế phối hợp phát hiện, xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong quá trình kiểm tra, giám sát, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án. **Không**.

- Kết quả chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác giám định, định giá tài sản trong giải quyết các vụ án, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. **Không**.

- Kết quả chỉ đạo xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu để xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách; việc cho từ chức, miễn nhiệm, bố trí công tác khác đối với cán bộ do trách nhiệm chính trị của người đứng đầu, tập thể lãnh đạo hoặc sau khi bị kỷ luật. **Không**.

- Kết quả chỉ đạo chấn chỉnh, xử lý tình trạng “sợ trách nhiệm” (*làm việc cầm chừng, né tránh, đùn đẩy, sợ sai không dám làm*); xử lý, ngăn chặn tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc (*“tham nhũng vặt”*). **Không**.

- Kết quả PCTNLPTC trong các cơ quan có chức năng PCTNLPTC ở địa phương. **Không**

9. Kết quả công tác PCTNLPTC khu vực ngoài Nhà nước.

10. Kết quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị có chức năng PCTNLPTC:

- Việc củng cố, kiện toàn các cơ quan, đơn vị có chức năng PCTNLPTC (*nếu có*).

- Việc điều hòa, phối hợp hoạt động của các cơ quan, đơn vị có chức năng PCTNLPTC của địa phương.

II. HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN, NGUYÊN NHÂN

1. Hạn chế, khó khăn

Công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công còn hạn chế. Việc tham gia của người dân, doanh nghiệp và các tổ chức xã hội trong công tác PCTN, TC còn hạn chế. Năng lực, tinh thần trách nhiệm một bộ phận cán bộ, công chức trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ chưa cao

2. Nguyên nhân.

Do tình hình xã mới hoạt động theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp dẫn đến những công chức mới công tác liên quan thiếu kinh nghiệm trong thực tiễn dễ bị lợi dụng để vi phạm.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

UBND xã thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác PCTN, TC; việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN đã được các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã tổ chức thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, có hiệu quả, phát huy ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, trách nhiệm của người đứng đầu các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, tổ chức, đơn vị trong việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đấu tranh phòng ngừa tham nhũng; tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát về thanh tra; khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng, kinh tế nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm. Các cơ quan tiến hành tố tụng và các cơ quan liên quan đã phối hợp chặt chẽ trong công tác tiếp nhận, giải quyết tin báo, tố giác tội phạm, hồ sơ vụ việc có dấu hiệu hình sự. Tình hình tham nhũng hiện vẫn đang được kiểm chế. Công tác PCTN có chuyển biến tích cực, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn cơ bản thực hiện tốt các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, đặc biệt đối với các lĩnh vực dễ xảy ra tham nhũng như: quản lý thu chi ngân sách, tài sản công, đầu tư xây dựng, quản lý đất đai... Tuy nhiên trên thực tế vẫn còn có một số sơ hở, thiếu sót trong công tác quản lý, tiềm ẩn nguy cơ xảy ra tham nhũng.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP, ĐỀ XUẤT VÀ KIẾN NGHỊ

1. Nhiệm vụ, giải pháp.

1. Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác nội chính, PCTN và cải cách tư pháp. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN, TC tại các Phiên họp Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN, TC

và Chương trình công tác năm 2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN, TC và các nội dung chỉ đạo của Ban Chỉ đạo về PCTN, TC thành phố; nhất là trong công tác công tác phát hiện, chuyển giao, tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố các vụ việc có dấu hiệu tội phạm tham nhũng, kinh tế, tiêu cực theo quy định

2. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 30/KH-UBND của UBND thành phố Hải Phòng ngày 18/02/2025 về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025.

3. Tiếp tục thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí, minh bạch ngay từ khâu xác định nhiệm vụ, lập dự toán; chủ động sắp xếp thứ tự các nhiệm vụ chỉ ưu tiên theo mức độ cấp thiết, quan trọng và khả năng triển khai thực hiện; đảm bảo kịp thời nguồn kinh phí thực hiện các chính sách an sinh xã hội. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc các chủ đầu tư, nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thi công các chương trình, dự án đảm bảo theo kế hoạch; thực hiện các giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công năm 2025.

4. Tăng cường công tác cải cách hành chính gắn với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; đẩy mạnh chuyển đổi số trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ; chú trọng nâng cao Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS).

2. Kiến nghị, đề xuất.

1. Tiếp tục quan tâm tổ chức tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức tham mưu công tác PCTN, TC.

2. Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Quy chế phối hợp giữa các Cơ quan kiểm soát TSTN ban hành kèm theo Quyết định số 56-QĐ/TW, ngày 08/02/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và hướng dẫn việc thực hiện Đề án “Xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát TSTN” theo Quyết định số 390/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

UBND xã trân trọng báo cáo Đảng ủy xã./.

Nơi nhận:

- Đảng ủy xã; (Để báo cáo)
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Thu

Phụ lục số 01

THỐNG KÊ SỐ LIỆU VỀ TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ CÔNG TÁC PCTNLPTC
(Kèm theo Đề cương báo cáo tháng 8 năm)

STT	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ TÍNH	KẾT QUẢ
1	Số văn bản cấp ủy, tổ chức đảng đã tham mưu, ban hành, chỉ đạo ban hành	Văn bản	
2	Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực		
2.1	Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về PCTNLPTC <i>(số lớp/lượt người/tài liệu được tuyên truyền)</i>	Lớp/lượt người/tài liệu	0
2.2	Số cuộc kiểm tra/số đơn vị sai phạm được phát hiện qua kiểm tra/số đơn vị được kiểm tra về công khai, minh bạch trong tổ chức và hoạt động	Cuộc/đơn vị/đơn vị	0
2.3	Số cuộc kiểm tra/số đơn vị sai phạm được phát hiện qua kiểm tra/số đơn vị được kiểm tra về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Cuộc/đơn vị/đơn vị	0
	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, ban hành mới	Văn bản	0
2.4	Số cuộc kiểm tra/số đơn vị được kiểm tra/số người vi phạm về việc thực hiện quy tắc ứng xử	Cuộc/đơn vị/người	0
2.5	Số đơn vị/người vi phạm quy định về tặng quà và nhận quà tặng	Đơn vị/người	0
2.6	Số người bị đình chỉ, tạm đình chỉ chuyển sang vị trí công tác khác do có xung đột lợi ích	Người	0
2.7	Số người đã được chuyển đổi vị trí công tác/số người phải chuyển đổi vị trí công tác	Người	0
2.8	Số người đã kê khai/số người phải kê khai tài sản, thu nhập theo quy định của pháp luật	Người	
	Số bản kê khai tài sản, thu nhập đã được công khai	Bản	
	Số người đã được xác minh tài sản, thu nhập	Người	

STT	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ TÍNH	KẾT QUẢ
	Số người bị kết luận kê khai tài sản, thu nhập không trung thực	Người	0
	Số người bị xử lý do vi phạm quy định của Đảng về kiểm soát tài sản, thu nhập	Người	0
3	Kết quả công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra về PCTNLPTC		0
	Số vụ việc/đối tượng tham nhũng, tiêu cực được phát hiện qua công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ/đối tượng	0
	Số tổ chức đảng/đảng viên bị kỷ luật do tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Tổ chức đảng/đảng viên	0
	Số tổ chức/cá nhân bị kiến nghị xử lý hành chính, xử lý kỷ luật qua thanh tra, kiểm tra hành chính, chuyên ngành	Tổ chức/cá nhân	0
	Kiến nghị thu hồi về tiền, đất... qua thanh tra, kiểm tra hành chính, chuyên ngành	Đồng, m ²	0
4	Số người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu bị xử lý do đề xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách		0
	Số người bị xử lý hình sự	Người	0
	Số người bị xử lý kỷ luật	Người	0
5	Số cán bộ bị xem xét cho từ chức, miễn nhiệm, bố trí công tác khác do trách nhiệm chính trị, người đứng đầu đề xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thuộc lĩnh vực, địa bàn quản lý, phụ trách hoặc sau khi bị xử lý kỷ luật	Người	0
	Số cán bộ thuộc diện Trung ương quản lý	Người	0
	Số cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý	Người	0
	Số cán bộ thuộc diện cấp ủy trực thuộc Thành ủy quản lý	Người	0
6	Kết quả chỉ đạo xử lý các vụ án, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực		0

STT	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ TÍNH	KẾT QUẢ
	Số vụ án/bị can khởi tố mới về tội danh tham nhũng ở địa phương <i>(trong đó nêu rõ số đảng viên, cán bộ diện cấp ủy quản lý)</i>	Vụ án/bị can/người	0
	Số vụ án/bị can khởi tố mới về các tội danh có liên quan đến tiêu cực ⁽¹⁾ <i>(trong đó nêu rõ số đảng viên, cán bộ diện cấp ủy quản lý)</i>	Vụ án/bị can/người	0
	Số vụ án /bị can tham nhũng, tiêu cực đã truy tố	Vụ/bị can	0
	Số vụ án/bị can tham nhũng, tiêu cực đã xét xử	Vụ/bị cáo	0
7	Số vụ án, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực đưa vào, đưa ra khỏi diện Ban Chỉ đạo thành phố theo dõi, chỉ đạo		0
	Số vụ án/vụ việc đưa vào	Vụ án/vụ việc	0
	Số vụ án/vụ việc đưa ra	Vụ án/vụ việc	0
8	Kết quả chỉ đạo thực hiện cơ chế phối hợp phát hiện, xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực		0
	Số vụ việc có dấu hiệu tội phạm tham nhũng do cơ quan kiểm tra, giám sát, thanh tra, thi hành án phát hiện chuyển cơ quan điều tra	Vụ	0
	Số vụ việc có dấu hiệu vi phạm liên quan đến tổ chức đảng, đảng viên do cơ quan chức năng phát hiện chuyển đến Ủy ban kiểm tra các cấp	Vụ	0
9	Kết quả chỉ đạo công tác giám định, định giá tài sản		0
	Số kết luận ban hành/tổng số quyết định trưng cầu, yêu cầu giám định, định giá tài sản	Kết luận/Quyết định	0
	Số vụ án, vụ việc có khó khăn, vướng mắc về giám định, định giá	Vụ án/vụ việc	0
10	Kết quả chỉ đạo công tác thu hồi tài sản trong các vụ án tham nhũng, tiêu cực		0

⁽¹⁾ Vụ án tiêu cực là vụ án hình sự (ngoài vụ án tham nhũng) do cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức thực hiện liên quan đến các hành vi tiêu cực nêu tại Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW, ngày 01/8/2022 của BCĐTW về PCTNTC.

STT	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ TÍNH	KẾT QUẢ
	Tổng số tài sản bị, thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án tham nhũng, tiêu cực		0
	Tài sản được các cơ quan tiến hành tố tụng thu giữ, tạm giữ, kê biên, phong tỏa	Triệu đồng, m ² đất, tài sản khác	0
	Tài sản tham nhũng, tiêu cực được thu hồi qua công tác thi hành án dân sự	Triệu đồng, m ² đất, tài sản khác	0
11	Kết quả xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong các cơ quan có chức năng PCTNLPTC		0
	Số vụ án, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được phát hiện, xử lý	Vụ	0
	Số cán bộ, đảng viên bị xử lý kỷ luật	Người	0
	Số cán bộ, đảng viên bị xử lý hình sự	Người	0